TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-PT
Ngày 09/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Quang Huy.**

Các Thẩm phán: Ông **Chu Đức Quế** và ông **Hoàng Hữu Truyền.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Nông Văn Đổi** - Kiểm sát viên.

Ngày 09/01/2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 51/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo Bàn Thị K, Vũ Thị Đ do có kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

** Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:*

1. Bàn Thị K, sinh ngày 18/8/1992 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bàn Văn N và bà Lý Thị C; chồng Nông Quốc H và có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Thị Đ, sinh ngày 17/5/1959 tại tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu 2, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Lớp 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn A và bà Ngũ Thị L (Đều đã chết); chồng La Văn P và có 01 con sinh năm 1986; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Tại Bản án số 18/HSST, ngày 10/4/1997 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt Vũ Thị Đ 12 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", đã được xóa án tích. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Tòa án không triệu tập.

1. Anh Lôi Việt N, sinh ngày 24/8/1982. Nơi cư trú: Tiểu khu 2, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Bà Bế Thị H, sinh ngày 27/12/1970. Trú tại: Tổ 15, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

3. Chị Hoàng Thị H, sinh ngày 28/5/1994. Trú tại: Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

4. Anh Hoàng Trọng N, sinh ngày 08/10/1984. Trú tại: Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

5. Chị Vi Thị L, sinh ngày 22/10/1990. Trú tại: Thôn B, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 04/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn phối hợp cùng Công an huyện N làm nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn trên địa bàn xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn nhận được tin báo của quần chúng về việc Vũ Thị Đ có hành vi mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J6 màu đỏ, bên trong lắp sim có số thuê bao 0972.135.382 của Vũ Thị Đ. Qua kiểm tra phát hiện có nhiều tin nhắn nội dung trao đổi mua, bán số lô, số đề với Bàn Thị K, sinh năm 1992, trú tại Khu 2, xã V, huyện N. Ngoài ra qua kiểm tra ứng dụng Zalo trong điện thoại của Vũ Thị Đ phát hiện nhiều tin nhắn mua số lô, số đề với Vy Thị L, sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã V, huyện N. Đã tạm giữ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung J6, màu đỏ, bên trong lắp sim số thuê bao 0972.135.382 và một cặp đựng nhiều quyển sổ có nhiều chữ số viết tay của Vũ Thị Đ.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh kiểm tra điện thoại của Bàn Thị K phát hiện trong chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F5 của K có nhiều tin nhắn nội dung mua, bán số lô, số đề với nhiều người trong đó có Vũ Thị Đ. Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO F5 màu trắng, bên trong lắp sim có số thuê bao: 0962.202.212 của Bàn Thị K.

Qua kiểm tra điện thoại của Vi Thị L phát hiện trong chiếc điện thoại được lắp sim số thuê bao 0353.009.678 trong mục ảnh thấy có ảnh chụp màn hình nội dung ghi nhận việc người mua bán số lô, số đề giữa Vi Thị L với Vũ Thị Đ. Cơ quan điều tra tạm giữ một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPhone 6s màu vàng được lắp sim 0353.009.678 của Vi Thị L.

Quá trình điều tra đối với Bàn Thị K và Vũ Thị Đ xác định như sau:

* Đối với Bàn Thị K:

Từ ngày 30/3/2019, Bàn Thị K bán số lô qua tin nhắn Zalo của K cho tài khoản Zalo được đăng ký bằng số điện thoại của Trần Trung N, trú tại Khu 1, xã V,

huyện N với số tiền 23.000.000 đồng. K không chuyển số lô nào trong số đã bán cho N đến Công ty xổ số Bắc Kạn, N không trúng thưởng. Trong quá trình điều tra N không thừa nhận được mua số lô nào với Bàn Thị K, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Công ty VNG quản lý Mạng Zalo tại Việt Nam để tra cứu thông tin về tài khoản của Trần Trung N nhưng không có kết quả, nên không có căn cứ khẳng định N có hành vi mua số lô với K, tuy nhiên K vẫn phải chịu trách nhiệm về việc bán số lô này với số tiền 23.000.000 đồng.

Ngày 03/4/2019, Bàn Thị K bán số lô, số đề qua tin nhắn Zalo cho Hoàng Thị H, sinh năm 1994, trú tại Khu 1, xã V, huyện N với số tiền: 1.095.000 đồng; bán số đề qua tin nhắn Zalo từ tài khoản Zalo của Trần Trung N với số tiền: 400.000 đồng và bán số lô, số đề cho Vũ Thị Đ với số tiền 10.290.000 đồng. Trong các con số đã bán, K chuyển 60 vé, tương đương 60.000 đồng đến Công ty xổ số Bắc Kạn, Vũ Thị Đ trúng thưởng 80 điểm lô, tương đương 6.400.000 đồng, những người mua lô, đề khác không trúng thưởng. Tổng cộng Bàn Thị K bán số lô, số đề trong ngày 03/4/2019 với số tiền là: 1.095.000 đồng + 400.000 đồng + 10.290.000 đồng – 60.000 đồng + 6.400.000 đồng = 18.125.000 đồng.

Trong khoảng thời gian từ 12 giờ 31 phút đến 18 giờ 09 phút ngày 04/4/2019, Bàn Thị K đã sử dụng điện thoại di động của mình nhãn hiệu OPPO F5 màu trắng, có gắn sim số thuê bao 0962.202.212 để nhận và gửi nhiều tin nhắn mua số lô, số đề từ nhiều người khác nhau. Cụ thể như sau:

Từ hồi 17 giờ 20 phút đến 18 giờ 01 phút ngày 04/4/2019, Bàn Thị K nhận được nhiều tin nhắn mua số lô, số đề từ Vũ Thị Đ, sinh năm 1959, trú tại Khu 2, xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Đ sử dụng số thuê bao: 0972.135.382 được lắp trong điện thoại Samsung J6 màu đỏ, nhắn tin cho Bàn Thị K để mua các số đề: 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi số 8.000 đồng; 49, 94, 44, 99 mỗi số 30.000 đồng; 40, 45, 29, 19, 59, 37, 73, 46, 47, 09 mỗi số 20.000 đ; số 89 là 50.000 đ; số 98 là 10.000 đ; các số lô: 04, 38, 33, 27, 23, 78, 87 mỗi số 10 điểm; lô xiên: 27 09 04, 55 33 38, 78 22 10, 62 23 27 mỗi con lô xiên 50.000 đ; các số đề: 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97 mỗi con 500 đ; số đề 79, 97 mỗi số 50.000đ; số lô 97,79 mỗi số 10 điểm; số đề: 45 là 400.000đ, số đề 62, 26 mỗi số 200.000 đ; số đề 07, 70, 89, 98, 63, 36, 19, 91, 00, 22 mỗi số 30.000 đ; số đề 13, 31, 14, 41, 09, 90 mỗi số 30.000 đ; các số lô: 23, 32, 78, 87, 79, 97 mỗi số 70 điểm. Với mỗi điểm lô Bàn Thị K bán cho Vũ Thị Đ là 22.000 đ. Tổng số tiền K bán số lô, số đề cho Đ ngày 04/4/2019 là 13.350.000 đ.

Hồi 12 giờ 3 phút ngày 04/4/2019 Bàn Thị K nhận được tin nhắn mua số đề từ Lôi Việt N, trú tại Tiểu khu 2, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. N sử dụng số thuê bao 0987.824.096 nhắn tin vào số thuê bao: 0962.202.212 của Bàn Thị K để mua các số đề: 05 là 500.000 đ, 50 là 100.000 đ, 45 là 100.000 đ và 54 là 50.000đ. Tổng số tiền Bàn Thị K bán số đề cho Lôi Việt N ngày 04/4/2019 là 750.000 đ. Qua điều tra xác định N không trúng số đề và số tiền của N không đủ cấu thành tội phạm, nhưng Bàn Thị K phải chịu trách nhiệm hình sự về tiền đã ghi số đề cho N.

Hồi 17 giờ 41 ngày 04/4/2019 Bàn Thị K tiếp tục nhận được tin nhắn từ số thuê bao 0398.229.394 của Bế Thị H, trú tại tổ 15, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn để mua số đề với các con số là: 13, 31, 41, 14, 98, 89, 07, 70, 45, 54, 09, 90, 19, 91 mỗi số 40.000 đ, tổng số tiền Bàn Thị K bán số đề cho Bế Thị H ngày 04/4/2019 là 560.000đ. Qua điều tra xác định H không trúng số đề và số tiền của H không đủ cấu thành tội phạm, nhưng Bàn Thị K phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền 650.000đ đã ghi số đề cho H.

Sau khi nhận được tin nhắn của Vũ Thị Đ nhắn đến để mua số lô, số đề; Lôi Việt N và Bế Thị H nhắn đến để mua các số đề, Bàn Thị K đã trả lời lại tin nhắn là "Ok" xác nhận việc bán số lô, số đề cho các đối tượng.

Lúc 18 giờ 09 phút ngày 04/4/2019, Bàn Thị K đã gửi nhiều tin nhắn đến số thuê bao 0347.069.234 để mua số lô, số đề và được người sử dụng số thuê bao này nhắn lại Đ ý với việc bán số lô, số đề với số tiền: 12.120.000 đ. Bàn Thị K trúng thưởng 40 điểm lô, tương đương 3.200.000 đ. Như vậy, tổng số tiền Bàn Thị K mua số lô, số đề là: 12.120.000 đ + 3.200.000 đ = 15.320.000 đ.

Tại Cơ quan điều tra, Bàn Thị K khai số thuê bao 0347.069.234 của Phạm Công H, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nơi ở hiện nay Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình điều tra H không thừa nhận sử dụng số thuê bao trên và không thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho Bàn Thị K. Cơ quan điều tra đã yêu cầu Tổng công ty Viễn thông Quân đội Viettel tra cứu thông tin chủ thuê bao 0347.069.234 nhưng không có kết quả trả lời và đã tiến hành đối chất giữa Phạm Công H và Bàn Thị K, kết quả đối chất: Phạm Công H khẳng định từ trước đến nay chỉ sử dụng số điện thoại: 0965.502.222, Bàn Thị K khai trước đây có trao đổi số điện thoại với Phạm Công H, chỉ nhớ là số điện thoại của H có số cuối gồm 3 hoặc 4 số 2 trong ngày 04/4/2019 K nhắn tin vào số điện thoại 0347.069.234 và nghĩ đó là số của Phạm Công H là do nhầm lẫn. Đến nay không đủ căn cứ xác định người sử dụng số thuê bao điện thoại 0347.069.234 để thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho Bàn Thị K, nhưng K vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về việc mua số lô, số đề với người sử dụng số thuê bao 0347.069.234.

Như vậy, trong ngày 04/4/2019, trong số các con số K đã nhận bán thì K chuyển đến Công ty xổ số Bắc Kạn số tiền: 100.000 đ; Vũ Thị Đ trúng số lô, số đề đã mua với K 170 điểm, tương đương 13.600.000 đ. Xác định hành vi vi phạm của Bàn Thị K được phát hiện sau thời gian mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc. Vì vậy tổng số tiền Bàn Thị K đánh bạc ngày 04/4/2019 là: 13.350.000đ +750.000đ + 560.000 đ + 15.320.000đ – 100.000đ + 13.600.000đ = **43.480.000đ**.

Số tiền Bàn Thị K đánh bạc các ngày là:

- Ngày 30/3/2019: 23.000.000đ;

- Ngày 3/4/2019: 18.125.000đ;

- Ngày 4/4/2019: 43.480.000đ;

Tổng cộng là: 84.605.000đ.

Ngoài ra, Bàn Thị K còn bán số lô, số đề cho Hoàng Trọng N, trú tại Khu 1, V, huyện N, Bắc Kạn với tổng số tiền là 4.450.000đ, cụ thể:

- Ngày 25/02/2019 số tiền 300.000đ;

- Ngày 17/3/2019 số tiền: 700.000đ;

- Ngày 18/3/2019 số tiền: 1.150.000đ;

- Ngày 20/3/2019 số tiền: 2.300.000đ.

Qua điều tra xác định, trong số tiền bán số lô, đề cho N nêu trên, K không chuyển khoản tiền nào đến Công ty xổ số Bắc Kạn, N không trúng thưởng. Hành vi nêu trên là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

*Đối với Vũ Thị Đ:

Ngày 03/4/2019, Vũ Thị Đ đã mua số lô, số đề với Bàn Thị K với số tiền 10.290.000đ, K đã chuyển 60.000đ đến Công ty xổ số Bắc Kạn, Đ trúng thưởng 80 điểm lô, tương đương số tiền thưởng: 6.400.000đ. Vì vậy số tiền Vũ Thị Đ đánh bạc là: 10.290.000đ – 60.000đ+ 6.400.000đ = 16.630.000đ.

Trong khoảng thời gian từ 17 giờ 20 phút đến 18 giờ 01 phút ngày 04/4/2019, Vũ Thị Đ sử dụng điện thoại di động Samsung J6, màu đỏ được lắp số sim: 0972.135.382 nhắn tin vào số thuê bao: 0962.202.212 của Bàn Thị K để mua các số lô, số đề (như đã nêu trên) với số tiền là: 13.350.000đ.

Hồi 17 giờ 22 phút ngày 04/4/2019, Vũ Thị Đ sử dụng ứng dụng Zalo được cài trên điện thoại Samsung J6, màu đỏ, được lắp số sim số thuê bao: 0972.135.382 để nhắn tin vào tài khoản Zalo có tên: "Vy Vy" của Vi Thị L, sinh năm 1990, trú tại Tổ 1B, phường Đ, Thành phố B; Nơi ở hiện nay: thôn B, xã V, huyện N để mua số lô, số đề, cụ thể các con số đề sau: 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99 mỗi con 70.000đ; Các con số 44, 49, 94, 99 mỗi con 30.000đ; các con số 40, 45, 46, 47, 09, 37, 73, 59, 19, 29 mỗi con 20.000đ; số 89 là 50.000đ; số 98 là 10.000đ; lô xiên: 62 12 22, 89 78 27, 04, 27, 38 mỗi số 50.000đ; các số đề: 45 là 50.000đ; các con số 26, 62, 87, 78 mỗi con 20.000đ. Sau khi nhận được tin nhắn của Vũ Thị Đ, Vi Thị L đã trả lời lại bằng ứng dụng Zalo là: "Ok", có nghĩa là Đ ý bán số lô, số đề cho Vũ Thị Đ. Tổng số tiền Vũ Thị Đ mua số lô, số đề với Vi Thị L là: 2.060.000đ. Qua điều tra xác định Vũ Thị Đ không trúng số lô, số đề; số tiền bán số lô, số đề của L không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nhưng Vũ Thị Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền đã mua số lô, số đề đánh bạc với Vi Thị L.

Ngày 04/4/2019, trong các con số Vũ Thị Đ mua, Bàn Thị K chuyển Công ty xổ số Bắc Kạn tương đương số tiền 100.000 Đ (số này không trúng thưởng) và Vũ Thị Đ trúng thưởng 170 điểm lô, tương đương 13.600.000đ tiền thưởng. Vì vậy, ngày 04/4/2019, Vũ Thị Đ đánh bạc với tổng số tiền: 13.350.000đ + 2.060.000đ – 100.000đ + 13.600.000đ = 28.910.000đ.

Số tiền Vũ Thị Đ đánh bạc các ngày là:

- Ngày 03/4/2019 là: 16.630.000đ;

- Ngày 04/4/2019 là: 28.910.000đ;

Tổng cộng là: 45.540.000đ.

Hình thức đánh bạc bằng mua bán số lô, số đề bị cáo và các đối tượng khác thống nhất như sau: Người mua số lô, số đề có thể chọn những hình thức đánh là: đề, lô, lô xiên... với từng hình thức cụ thể sẽ có quy định, tỷ lệ ăn thua như sau:

- Đề: Người mua chọn con số bất kỳ từ 00 đến 99, khi có kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì đối chiếu, nếu số đã mua trùng với hai chữ số cuối của giải đặc biệt thì là trúng đề, còn lại là không trúng. Nếu trúng đề thì người bán số đề phải trả thưởng cho người mua theo tỉ lệ 1 ăn 70 tức là trả thưởng 70.000 Đ nếu người mua đánh 1.000 Đ.

- Lô thường: Người mua chọn con số bất kỳ từ 00 đến 99, khi có kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày thì đối chiếu, nếu số đã mua trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải nào đều trúng lô, còn lại là không trúng. Nếu trùng ở nhiều giải thì nhân số tiền thưởng lên tương ứng với số lần trùng (gọi là trúng nhiều nháy). Nếu trúng lô thường thì người bán số lô phải trả thưởng cho người mua 80.000 Đ/1 điểm lô đã bán.

- Lô xiên 3: Người mua chọn 3 con số có 2 chữ số từ 00 đến 99, khi có kết quả xổ số Miền Bắc trong ngày thì đối chiếu, nếu cả 3 số đã mua trùng với hai số cuối của bất kỳ giải nào trong xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó thì gọi là trúng lô xiên. Nếu trúng lô xiên 3 thì người bán số lô phải trả thưởng cho người mua theo tỉ lệ 1 ăn 40 tức là trả thưởng 40.000 Đ nếu người mua đánh 1.000 Đ.

Các đối tượng mua bán số lô, số đề trong vụ án nhắn tin để đánh trước, sau khi có kết quả xổ số mới đối chiếu thắng thua và khi nào có tiền mới thanh toán cho nhau.

Với hành vi đã nêu của các bị cáo, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HS-ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định tuyên bố các bị cáo Bàn Thị K, Vũ Thị Đ phạm tội "Đánh bạc":

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Thị K 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình. Phạt tiền bị cáo 15.000.000đ để sung quỹ nhà nước;

- Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, Điều 38, Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị Đ 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo vào trại thụ hình. Phạt tiền bị cáo 12.000.000đ để sung quỹ nhà nước;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Cụ thể: Truy thu của bị cáo Bàn Thị K số tiền 82.040.000đ; Truy thu của bị cáo Vũ Thị Đ số tiền 43.320.000đ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Bàn Thị K, Vũ Thị Đ kháng cáo cùng nội dung xin được hưởng án treo. Ngày 06/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành kháng nghị số 07/QĐ-VKSTBK kháng nghị một phần bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng:

- Bị cáo Bàn Thị K không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc ngày 30/3/2019 với số tiền 23.000.000đ.

- Bị cáo Bàn Thị K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc ngày 03/4/2019 với số tiền là 17.725.000đ và ngày 04/4/2019 với số tiền là 28.160.000đ.

- Truy thu số tiền 20.000.000đ đối với bị cáo Bàn Thị K và số tiền 25.700.000đ đối với bị cáo Vũ Thị Đ để sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ xin hưởng án treo sang cải tạo tại địa phương. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị và đề nghị Hội Đ xét xử căn cứ diễn biến phiên tòa phúc thẩm, các tài liệu, chứng cứ mới mà các bị cáo đã cung cấp tại phiên tòa để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn, sửa bản án sơ thẩm, đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Thị K, Vũ Thị Đ từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" đồng thời xem xét khấu trừ thu nhập theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đảm bảo về chủ thể, thẩm quyền và thời hạn theo quy định tại các Điều 331, 333, 336 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử xét kháng cáo, kháng nghị theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 03 và 04/4/2019, các bị cáo Bàn Thị K, Vũ Thị Đ đã nhiều lần có hành vi mua bán số lô, số đề trái phép. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo theo tội danh này là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát:

** Đối với kháng nghị cho rằng bị cáo Bàn Thị K không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc ngày 30/3/2019 với số tiền 23.000.000đ:*

Qua các chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai nhận của các bị cáo và người liên quan thấy rằng: Trong ngày 30/3/2019, Bàn Thị K đã có hành vi bán số lô qua tin nhắn Zalo của K cho tài khoản Zalo được đăng ký bằng số điện thoại của Trần Trung N, trú tại Khu 1, xã V, huyện N với số tiền 23.000.000đ. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra N không thừa nhận được mua số lô nào với Bàn Thị K, Cơ quan điều tra đã yêu cầu Công ty VNG quản lý Mạng Zalo tại Việt Nam để tra cứu thông tin

về tài khoản của Trần Trung N nhưng không có kết quả, nên không có đủ cơ sở chứng minh Trần Trung N là người mua số lô, số đề với Bàn Thị K. Do đó, việc cấp sơ thẩm buộc Bàn Thị K phải chịu trách nhiệm hình sự về việc bán số lô với số tiền 23.000.000đ trong ngày 30/3/2019 là không có căn cứ.

** Đối với kháng nghị cho rằng bị cáo Bàn Thị K phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc ngày 03/4/2019 với số tiền là 17.725.000đ và ngày 04/4/2019 với số tiền là 28.160.000đ.*

Bản án sơ thẩm xác định:

- Trong ngày 03/4/2019, Bàn Thị K đã có hành vi bán số lô, số đề 03 lần với tổng số tiền là **18.125.000 đ.** Cụ thể: bán cho Hoàng Thị H với số tiền: 1.095.000đ; bán số đề qua tin nhắn Zalo từ tài khoản Zalo của Trần Trung N với số tiền: 400.000đ; bán số lô, số đề cho Vũ Thị Đ với số tiền 10.290.000đ, Vũ Thị Đ trúng thưởng 80 điểm lô, tương đương 6.400.000đ.

- Trong ngày 04/4/2019, Bàn Thị K đã có hành vi mua bán số lô, số đề 04 lần với số tiền **43.480.000đ**. Cụ thể: bán số lô, số đề cho Vũ Thị Đ với số tiền 13.350.000đ, Vũ Thị Đ trúng 170 điểm, tương đương 13.600.000đ; bán số đề cho Lôi Việt N với số tiền 750.000đ; bán số đề cho Bế Thị H số tiền 560.000đ; mua số lô, số đề với người sử dụng số thuê bao 0347.069.234 với số tiền 12.120.000đ, Bàn Thị K trúng thưởng 40 điểm lô, tương đương 3.200.000đ.

Tuy nhiên, cấp phúc thẩm nhận thấy, việc K bán số đề qua tin nhắn Zalo cho Trần Trung N ngày 03/4/2019 và mua số lô, số đề với người sử dụng số thuê bao 0347.069.234 với số tiền 12.120.000đ, trúng thưởng số tiền 3.200.000đ ngày 04/4/2019 không có đủ căn cứ xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với K. Bởi quá trình điều tra, Trần Trung N không thừa nhận được mua số lô, số đề với K. Người sử dụng số thuê bao 0347.069.234 mà K khai là của Phạm Công H, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, nhưng H không thừa nhận sử dụng số thuê bao trên thực hiện hành vi bán số lô, số đề cho Bàn Thị K, K cũng thừa nhận lời khai của mình là nhầm lẫn. Cơ quan điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra song không đủ căn cứ chứng minh Trần Trung N, Phạm Công H là người đã mua, bán số lô, số đề với Bàn Thị K trong ngày 03 và 04/4/2019. Do đó, K không phải chịu trách nhiệm hình sự với các lần đánh bạc này.

Như vậy, tổng số tiền Bàn Thị K đánh bạc trong các ngày 03 và 04/4/2019 được trừ đi số tiền đã đánh bạc với Trần Trung N và Phạm Công H nhưng không chứng minh được, cụ thể như sau:

- Tổng số tiền Bàn Thị K đánh bạc ngày 03/4/2019 là: 18.125.000đ – 400.000đ = **17.725.000đ.**

- Tổng số tiền Bàn Thị K đánh bạc ngày 04/4/2019 là: 43.480.000đ – 15.320.000đ = **28.160.000đ.**

** Kháng nghị truy thu số tiền 20.000.000đ đối với bị cáo Bàn Thị K và số tiền 25.700.000đ đối với bị cáo Vũ Thị Đ để sung quỹ Nhà nước.*

Bản án sơ thẩm đã tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền mà các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Cụ thể: Truy thu của bị cáo Bàn Thị K số tiền **82.040.000đ**; Truy thu của bị cáo Vũ Thị Đ số tiền **43.320.000đ.**

Tuy nhiên, trong vụ án này các đối tượng mua bán số lô, số đề nhắn tin để đánh trước, sau khi có kết quả xổ số mới đối chiếu thắng thua và khi nào có tiền mới thanh toán. Như vậy, số tiền đánh bạc cũng như số tiền trúng thưởng trên thực tế các bị cáo chưa chuyển giao cho nhau. Do đó, việc cấp sơ thẩm tuyên truy thu số tiền như trên là bất lợi cho các bị cáo.

Theo đó, cần tuyên truy thu đối với bị cáo Bàn Thị K số tiền K dùng để trả thưởng cho Vũ Thị Đ trong các ngày 03 và 04/4/2019 là: 6.400.000đ + 13.600.000đ = **20.000.000đ.**

Truy thu đối với bị cáo Vũ Thị Đ số tiền mà Đ đã mua số lô, số đề với Bàn Thị K và Vi Thị L trong các ngày 03 và 04/4/2019 là: 10.290.000đ + 13.350.000đ + 2.060.000đ = **25.700.000đ.**

Từ những sự phân tích ở trên, thấy rằng kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo từ xin hưởng án treo sang cải tạo tại địa phương.

Cấp phúc thẩm nhận thấy, hồ sơ vụ án thể hiện, trước phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Bàn Thị K nộp khoản tiền khắc phục hậu quả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N số tiền 1.000.000đ tuy nhiên cấp sơ thẩm không xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ "Tự nguyện… khắc phục hậu quả" theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thiếu sót. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo tiếp tục nộp thêm khoản tiền 2.000.000đ để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo cung cấp thêm tài liệu thể hiện bản thân bị cáo được Chủ tịch UBND huyện N tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong hoạt động tuyên truyền, vận động và hiến máu tình nguyện năm 2018; có chồng là Nông Quốc H được Bộ trưởng Bộ Y tế tặng bằng khen vì đã có thành tích trong phong trào hiến máu tình nguyện năm 2011 và 2019. Nên cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Vũ Thị Đ, sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp khoản tiền 2.000.000 đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N để thi hành khoản tiền phạt theo bản án sơ thẩm đã tuyên, điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Đồng thời địa phương nơi bị cáo đang cư trú xác nhận hiện nay bị cáo đang trực tiếp nuôi dưỡng mẹ chồng là mẹ liệt sỹ. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, số lần đánh bạc bị truy cứu trách nhiệm hình sự và số tiền đánh bạc giảm so với bản án sơ thẩm, tại cấp phúc thẩm có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà chuyển sang hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

Các bị cáo đều là lao động tự do không có thu nhập ổn định, đời sống kinh tế khó khăn. Hiện bị cáo Vũ Thị Đ đang phải trực tiếp nuôi dưỡng mẹ liệt sỹ đã hơn 70 tuổi. Bị cáo Bàn Thị K đang nuôi con nhỏ. Do đó, không cần thiết áp dụng khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn và kháng cáo của các bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HS–ST ngày 07/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Thị K 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Đánh bạc"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị Đ 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Đánh bạc"*.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Truy thu của bị cáo Bàn Thị K số tiền 20.000.000đ; Truy thu của bị cáo Vũ Thị Đ số tiền 25.700.000đ để sung quỹ Nhà nước.

- Tạm giữ của Vũ Thị Đ số tiền 2.000.000đ đã nộp theo biên lai số 07937 ngày 14/10/2019 và của Bàn Thị K số tiền 2.000.000đ đã nộp theo biên lai số 07942 ngày 08/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Kạn để thi hành án cho các bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Bàn Thị K, Vũ Thị Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện N;
- VKSND huyện N;
- TAND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Quang Huy